

QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ GIÁO DỤC BẮT BUỘC

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Bà Phạm Thanh Anh
2. *Thư ký phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 50/QĐ-TA ngày 28 tháng 3 năm 2025, đối với:

Họ và tên: **Trịnh Xuân D** (Không có tên gọi khác)– sinh ngày 20 tháng 7 năm 19xx. Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Nơi đăng ký cư trú: Tổ 24 phường C, quận T, thành phố Đ. Chỗ ở: Tổ 18 phường H, quận L, thành phố Đ.

Tiền án: không có

Tiền sự:

- Ngày 04/10/2024: ông Trịnh Xuân D có hành vi gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư. Ngày 28/10/2024, Công an phường H, quận L, thành phố Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 36/QĐXP-CAP xử phạt ông Trịnh Xuân D số tiền 400.000đồng (đã chấp hành).

- Ngày 08/11/2024: ông Trịnh Xuân D có hành vi gây xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình. Ngày 28/11/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 6474/QĐ-XPHC xử phạt ông Trịnh Xuân D số tiền 7.500.000đồng (Chưa chấp hành).

- Ngày 07/12/2024 ông Trịnh Xuân D có hành vi gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư. Ngày 30/12/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H ra Quyết định số 05/QĐ-XPTT về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với ông Trịnh Xuân D thời hạn 3 tháng kể từ ngày 30/12/2024 đến ngày 30/3/2025 (Chưa chấp hành xong).

Nhân thân:

- Ngày 27/5/2000: Gây rối trật tự công cộng, Công an huyện Đ, tỉnh Q ra Quyết định xử phạt hành chính.

- Ngày 14/5/2011: Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác, Công an quận H, thành phố Đ phạt tiền 375.000đồng theo quyết định số 04 ngày 17/3/2011

Con ông Trịnh T (sinh năm: 19xx) và bà Đinh Thị T (sinh năm: 19xx). Vợ: Phan Thị Thảo H (sinh năm: 19xx), có 01 người con sinh năm 2013.

Có sự tham gia của:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng: Bà Phạm Thị Thu Hiền – Chức vụ: Kiểm sát viên

- Đại diện Công an phường H, thành phố Đà Nẵng: Ông Nguyễn Công Hà - Chức vụ: Phó trưởng Công an phường H, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN THẤY:

Ngày 04/10/2024: ông Trịnh Xuân D có hành vi gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư. Ngày 28/10/2024, Công an phường H, quận L, thành phố Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 36/QĐXP-CAP xử phạt ông Trịnh Xuân D số tiền 400.000đồng.

Ngày 08/11/2024: ông Trịnh Xuân D có hành vi gây xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình. Ngày 28/11/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận L, thành phố Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 6474/QĐ-XPHC xử phạt ông Trịnh Xuân D số tiền 7.500.000đồng (Chưa chấp hành xong).

Ngày 07/12/2024 ông Trịnh Xuân D có hành vi gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư. Ngày 30/12/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H ra Quyết định số 05/QĐ-XPTT về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với ông Trịnh Xuân D thời hạn 3 tháng kể từ ngày 30/12/2024 đến ngày 30/3/2025 (Chưa chấp hành xong).

Vào lúc khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/3/2025, sau khi đi nhậu về đến nhà tại Phòng 603, Nhà 5, Khu chung cư tổ 18 phường H, quận L, thành phố Đ thì ông Trịnh Xuân D vào bên trong nhà nghe tiếng con chó mà vợ ông D (bà Phan Thị Thảo H) nuôi trong nhà sủa nên ông Trịnh Xuân D mới bực tức lớn tiếng, có dùng lời lẽ thô tục để chửi bà Phan Thị Thảo H đang nằm trong phòng ngủ như “đụ mẹ mi”, “mi đi làm đĩ”, ông Trịnh Xuân D có chửi nhiều lần như vậy rồi đi ra ngồi tại phòng khách trong nhà và tiếp tục dùng lời lẽ thô tục chửi bà Phan Thị Thảo H nhiều lần lập đi, lập lại “đụ mẹ mi” làm mất trật tự ở khu chung cư.

Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng có Quyết định số 17/QĐ-CDXPTT ngày 20/3/2025 Chấm dứt áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với ông Trịnh Xuân D. Tại Công văn số: 19/CV-UBND ngày 20/03/2024 của Ủy ban nhân dân phường H đề nghị Trưởng Công an phường H tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với ông Trịnh Xuân D.

Tại phiên họp, đại diện Công an phường H, thành phố Đ giữ nguyên quan điểm của mình, đề nghị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với ông Trịnh Xuân D, thời hạn 18 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị là ông Trịnh Xuân D đã thừa nhận có hành vi gây rối, dùng lời lẽ xúc phạm thô tục đối với người thân làm mất trật tự ở khu chung cư, ông D xin được xem xét cho thời gian vào vào cơ sở giáo dục bắt buộc ngắn để ông sớm được hòa nhập cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như sau: Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định. Đề nghị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu giải quyết theo hướng đồng ý theo đề nghị quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc của Công an phường H đối với ông Trịnh Xuân D, thời hạn 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; sau khi nghe ý kiến của đại diện Cơ quan đề nghị là Công an Công an phường H, người bị đề nghị, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu; Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng nhận định:

Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị thì thấy: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với ông Trịnh Xuân D do Công an phường H, thành phố Đ lập đúng theo quy định tại các Điều 6, Điều 93, Điều 94, Điều 101 và Điều 102 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao “Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước”.

Xét hành vi của ông Trịnh Xuân D thì thấy: ông D có đủ nhận thức để biết được tác hại của rượu, bia đối với bản thân và cộng đồng, làm hủy hoại đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi làm mất trật tự khu dân cư nhưng ông Trịnh Xuân D đã nhiều lần có hành vi gây mất an ninh trật tự tại khu dân cư, dùng lời lẽ xúc phạm danh dự thành viên trong gia đình là bà Phạm Thị

Thảo H - vợ ông D, ông D đã được chính quyền địa phương, Công an phường giáo dục, răn đe nhiều lần nhưng ông vẫn không sửa đổi, hành vi của ông D đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

Ông Trịnh Xuân D đã 2 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, lần vi phạm thứ 3 đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường với thời hạn 3 tháng, tuy nhiên trong thời gian áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường chưa chấp hành xong 3 tháng thì ông D tiếp tục vi phạm hành chính, lần vi phạm của ông D ngày 11/3/2025 thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, bản thân ông D đã thành khẩn hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Ông D thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Điều 94 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Công an phường H áp dụng Điều 93 Luật xử lý vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với ông Trịnh Xuân D là cần thiết để ông D được lao động, học văn hoá, học nghề, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng:

- Điều 6, Điều 93, Điều 94, Điều 101, Điều 102 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao “Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước”.

- Khoản 1 Điều 3 và các Điều 20 và Điều 22 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với ông Trịnh Xuân D.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở giáo dục bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày ông Trịnh Xuân D bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc là Cơ sở giáo dục bắt buộc A1, Cục C10, Bộ Công an - Địa chỉ: xã Hòa Phú, huyện Tây Hoà, tỉnh Phú Yên.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị là Công an Công an phường H, thành phố Đ có quyền kiến nghị,

Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường H, thành phố Đà Nẵng và Cơ sở giáo dục bắt buộc A1, Cục C10, Bộ Công an.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Liên Chiểu;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Công an phường H;
- Cơ sở giáo dục bắt buộc A1, Cục C10, Bộ Công an
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Anh